

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 01/01/2020 của Chính phủ

Kính gửi: Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Công văn số 415/TCTTTg ngày 28/10/2020 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về triển khai nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của Tổ công tác, UBND tỉnh Đắk Nông báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 như sau:

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Chương trình hành động số 50/CTr-UBND ngày 21/01/2020 về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành chủ yếu về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

Chương trình hành động số 50/CTr-UBND đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và đề án chủ yếu để các Sở, Ban, ngành và địa phương tổ chức thực hiện trong năm 2020, trong đó chia thành 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp (97 nhiệm vụ cụ thể), gồm:

(1) Phấn đấu đạt cao các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2020. Phấn đấu thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết phát triển KT-XH 5 năm 2016 - 2020 của HĐND tỉnh;

(2) Tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Xây dựng, hoàn thiện Văn kiện, kế hoạch cho giai đoạn 2021 - 2025. Tổ chức xây dựng Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

(3) Thực hiện hiệu quả các định hướng, chính sách Trung ương về chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế; Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên tất cả các lĩnh

vực, phấn đấu đạt kế hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp... tăng trưởng kinh tế đạt kế hoạch đề ra (phấn đấu đạt mức tăng trưởng GRDP cao trên 13%);

(4) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện hiệu quả môi trường sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh;

(5) Tiếp tục thực hiện đổi mới giáo dục đào tạo, tăng cường hiệu quả đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh thông tin truyền thông;

(6) Đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, đẩy mạnh giảm nghèo (phấn đấu tỉ lệ giảm nghèo đạt trên 3,5%), tăng cường công tác dân tộc, tôn giáo; phát triển văn hóa, thể dục thể thao; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, khám chữa bệnh cho người dân;

(7) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, nhất là bảo vệ rừng, thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng; chủ động ứng phó với diễn biến bất lợi của khí hậu. Thực hiện tốt công tác tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng;

(8) Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

2. Về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2020:

Năm 2020 là năm cuối cùng thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, đồng thời, cũng là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, do đó, đòi hỏi phải tập trung mọi nguồn lực và khả năng để phấn đấu hoàn thành về đích thành công của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm.

Triển khai thực hiện kế hoạch năm 2020 trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn ra phức tạp, kéo dài (*02 đợt dịch COVID-19: từ tháng 3-4 và tháng 7-8*), ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế vĩ mô và mọi mặt toàn xã hội, sản xuất kinh doanh bị đình trệ, nhất là trong một số lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, vận tải, du lịch... trên phạm vi toàn quốc. Trong khi đó, biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng hạn hán kéo dài toàn vùng Miền Trung và Tây Nguyên, dịch tả lợn Châu Phi mặc dù được khống chế nhưng vẫn tiếp tục tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống. Trong tình, các ngành kinh tế tăng trưởng chậm, không đạt kế hoạch đề ra, một số dự án trọng điểm tiếp tục chậm tiến độ, dịch bệnh Bạch hầu tái bùng phát ở một số địa bàn; giá cả các nông sản chủ lực tiếp tục giữ ở mức thấp tác động đến đời sống của nhân dân.

Trước bối cảnh nhiều khó khăn và thách thức, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện các nghị quyết, kế hoạch năm

2020 và các chỉ đạo được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao; UBND tỉnh⁽¹⁾ đã quán triệt phương châm “**chống dịch như chống giặc**”, tập trung chỉ đạo thực hiện “**Nhiệm vụ kép: Vừa quyết liệt phòng, chống dịch hiệu quả, vừa tập trung phục hồi và phát triển kinh tế xã hội**”, cùng với đó là thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng trong năm, tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp, và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025; thực hiện các giải pháp quyết liệt, đồng bộ để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công⁽²⁾, công tác phòng chống, kiểm soát dịch bệnh được triển khai kịp thời, hiệu quả, nhất là dịch COVID-19 và dịch bệnh Bạch hầu; đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa có trường hợp nào dương tính với dịch COVID-19, hỗ trợ các đối tượng, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; tập trung phòng chống, kiểm soát tốt dịch bệnh Bạch hầu. Trước tình hình nhiều khó khăn, bất lợi, các cấp, các ngành đã tập trung thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch năm 2020, tập trung thực hiện các nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, khắc phục hậu quả thiên tai và đảm bảo công tác an sinh xã hội, do vậy tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 đạt được những kết quả như sau:

2.1. Về nhóm nhiệm vụ phấn đấu đạt cao các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2020. Phấn đấu thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết phát triển KT-XH 5 năm 2016 - 2020 của HĐND tỉnh:

1) Các Sở, Ban, ngành và địa phương đã phấn đấu triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đã được giao tại Nghị quyết số 20-NQ/TU của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2020 và Nghị quyết số 43/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện trong 10 tháng năm 2020 đối với 16 nhóm chỉ tiêu kinh tế xã hội, ước thực hiện cả năm như sau:

- Có 11/16 nhóm chỉ tiêu ước đạt và vượt kế hoạch, chiếm 68,75%, gồm: Thu chi ngân sách; Hạ tầng giao thông; Hạ tầng cấp thoát nước đô thị; Hạ tầng cấp điện; Lao động và việc làm; Y tế; Giáo dục; Văn hóa; Chỉ tiêu về dân số; Giảm nghèo; Nông thôn mới.

- Có 05/16 nhóm chỉ tiêu ước không đạt kế hoạch, chiếm 31,25%, gồm: Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP; GRDP bình quân đầu người; Cơ cấu kinh tế; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội; Chỉ tiêu về môi trường.

(Chi tiết theo Phụ lục I kèm theo)

¹ UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai quyết liệt Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng năm 2020; trong đó ban hành Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh, Chương trình hành động số 50/CTr-UBND ngày 21/01/2020 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành chủ yếu về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 20-NQ/TU của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2020; Nghị quyết số 43/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

² Thành lập Ban Chỉ đạo 562 về chỉ đạo thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, các PCT UBND tỉnh làm Tổ trưởng các tổ theo các lĩnh vực Công nghiệp - xây dựng; Nông nghiệp - thủy lợi; Văn hóa - xã hội.

2) Các Sở, Ban, ngành và địa phương đã tổ chức tổng kết và hoàn thiện báo cáo của giai đoạn 2016 - 2020, đánh giá phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương; tổ chức đánh giá chất lượng, thực chất, sát đúng thực tiễn phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương mình; chỉ ra được tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm... phục vụ tốt công tác xây dựng Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, kết quả thực hiện các chỉ tiêu KT-XH chủ yếu giai đoạn 2016 - 2020:

- 8/16 nhóm chỉ tiêu vượt kế hoạch (thu ngân sách; hạ tầng giao thông; lao động và việc làm; giảm nghèo; y tế; giáo dục; văn hóa; nông thôn mới);

- 02/16 nhóm chỉ tiêu đạt kế hoạch (hạ tầng cấp, thoát nước, đô thị; hạ tầng điện);

- 6/16 chỉ tiêu không đạt kế hoạch (tốc độ tăng trưởng kinh tế; chuyển dịch cơ cấu kinh tế; GRDP bình quân đầu người; tổng vốn đầu tư toàn xã hội; môi trường, *riêng trồng mới rừng tập trung đạt 8.470ha/KH 5.000ha-vượt KH*).

(Chi tiết theo Phụ lục II kèm theo)

2.2. Về nhóm nhiệm vụ tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Xây dựng, hoàn thiện Văn kiện, kế hoạch cho giai đoạn 2021 - 2025. Tổ chức xây dựng Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050:

- Trên cơ sở dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, các định hướng của trung ương các Sở, Ban, ngành đã tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển ngành, lĩnh vực cho giai đoạn 2021 - 2025. Tỉnh Đắk Nông cũng đã báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 (Báo cáo số 454/BC-UBND ngày 27/8/2020).

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ngày 07/7/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 964/QĐ-TTg Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện nay, đang tổ chức thực hiện các bước tiếp theo của nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo tiến độ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, địa phương rà soát các chỉ tiêu phát triển KT-XH, quản lý ngành, lĩnh vực để đề xuất hệ thống chỉ tiêu theo dõi, phát triển KT-XH giai đoạn mới. Hiện nay, đã xây dựng và hoàn thiện dự thảo Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 trình HĐND tỉnh xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 11 vào cuối năm 2020.

2.3. Về nhóm nhiệm vụ thực hiện hiệu quả các định hướng, chính sách trung ương về chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế; Thúc đẩy

sản xuất, kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu đạt kế hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp... tăng trưởng kinh tế đạt kế hoạch đề ra:

1) Thực hiện hiệu quả chính sách của Trung ương:

- Các Sở, Ban, ngành, địa phương đã chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01 năm 2020, chủ động triển khai thực hiện các chính sách, nhiệm vụ, đề án khi Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương ban hành.

2) Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế:

- Triển khai tái cơ cấu các ngành kinh tế trong giai đoạn mới theo Đề án của bộ, ngành trung ương. Cơ cấu kinh tế năm 2020: Nông nghiệp chiếm 39,11%/kế hoạch 41,58%; Công nghiệp xây dựng 18,33%/kế hoạch 17,22%; Dịch vụ 36,22%/kế hoạch 34,92%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp 6,33%/kế hoạch 6,28%. Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả 02 đề án trọng điểm của ngành nông nghiệp, gồm Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và Đề án quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Cụ thể: Xây dựng Phương án tổng thể phục hồi, cải tạo đất trồng trọt trên địa bàn tỉnh; xây dựng Phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng xây dựng Đề án “Nâng cấp hệ thống thông tin thị trường nông sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030” và xây dựng Đề án nâng cấp hệ thống thông tin thị trường nông sản... Triển khai các hoạt động hỗ trợ các địa phương đánh giá thực trạng theo Bộ tiêu chí được quy định tại Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ; ban hành Bộ tiêu chí và Sổ tay hướng dẫn thực hiện phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh⁽³⁾. Đến nay, 01 doanh nghiệp được chứng nhận là Công ty Cổ phần kỹ nghệ gỗ MDF BISON về lĩnh vực sản xuất ván nhân tạo HDF, MDF, HMR và ván mỏng khác; trong thời gian tới, tiếp tục hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp thực hiện, đăng ký để phấn đấu đạt kế hoạch nêu trên.

- Triển khai Luật Đầu tư công năm 2019, kế hoạch đầu tư công năm 2020: Thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ⁽⁴⁾ và Tỉnh

³ Theo đó, trong năm 2020 tập trung phát triển hình thành 5 vùng (Xoài Đák Gắn, Cà phê Thuận An, Lúa Buôn Choah, Hồ tiêu Thuận Hà và Hồ tiêu Đák R'moan). Trên cơ sở đánh giá hiện trạng, hướng dẫn các chủ thể đang tiến hành lập hồ sơ đăng ký hình thành 04 vùng NN UDCNC gồm: Vùng Hồ tiêu Thuận Hà, huyện Đák Song; Vùng Hồ tiêu Thuận Hạnh, huyện Đák Song; Vùng Lúa Buôn Choáh, huyện Krông Nô; Vùng Cà phê Thuận An, huyện Đák Mil.

⁴ (1) Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19; (2) Thông báo số 242/TB-VPCP ngày 18/7/2020 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị giao ban trực tuyến đôn đốc triển khai công tác đầu tư công năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương; (3) Công văn số 623/TTg-KTTH ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2020;

ủy⁽⁵⁾, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2020, xác định nhiệm vụ đẩy nhanh nguồn vốn đầu tư công, tạo sự thúc đẩy để phát triển kinh tế - xã hội, trong bối cảnh ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, ưu tiên trong năm 2020. Định kỳ, tổ chức họp chuyên đề về đầu tư công để đôn đốc công tác giải ngân, triển khai thực hiện kế hoạch vốn năm 2020, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc thuộc thẩm quyền xử lý của UBND tỉnh; Đồng thời, thành lập Ban Chỉ đạo 562⁽⁶⁾ về chỉ đạo thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020, do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng, định kỳ 15 ngày tổ chức họp, kiểm tra thực địa, theo dõi tiến độ triển khai và tỉ lệ giải ngân các dự án thuộc các lĩnh vực Công nghiệp - xây dựng; Nông nghiệp - thủy lợi; Văn hóa - xã hội. Ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 17/7/2020 về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020; Công văn số 4288/UBND-KTTH ngày 20/8/2020 về một số nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công đến cuối năm 2020 và nhiều văn bản chỉ đạo điều hành. Điều chuyển vốn của các dự án triển khai chậm cho các dự án có tỷ lệ giải ngân cao.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 là 2.396,592 tỷ đồng, đến ngày 30/10/2020, đã giải ngân được 1.324.415 triệu đồng, đạt tỉ lệ giải ngân chung 55,3% kế hoạch, tăng 6,1% so với cùng kỳ năm 2019⁽⁷⁾.

- Đảm bảo tiến độ cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước, thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trong năm, có khoảng 730 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới⁽⁸⁾, tăng trên 12%; tổng vốn đăng ký gần 13 ngàn tỷ đồng, tăng 160%⁽⁹⁾; Tuy nhiên, số doanh nghiệp giải thể, tạm ngưng hoạt động tăng 6,2%; số doanh nghiệp giải thể tăng 18,3%. Duy trì thường xuyên các buổi cà phê doanh nhân, hầu hết các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp trong thời gian qua đã được trả lời đến kết quả cuối cùng. Tiếp tục duy trì hoạt động 08 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

- Ngành Ngân hàng tỉnh Đắk Nông tiếp tục mở rộng tín dụng hiệu quả (tập trung cho vay các lĩnh vực ưu tiên và là thế mạnh của tỉnh) gắn với kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng; chỉ đạo các tổ chức tín dụng tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và dân doanh tiếp cận các nguồn vốn vay. Chủ

⁵ Thường trực Tỉnh ủy tổ chức hội nghị chuyên đề về thúc đẩy giải ngân nguồn vốn đầu tư công, quán triệt chỉ đạo tại Thông báo số 3237-TB/TU ngày 29/7/2020 về ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020.

⁶ Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của UBND tỉnh về Thành lập Ban chỉ đạo thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

⁷ Trong đó: kế hoạch vốn giao trong năm 2020 đã giải ngân được 1.089.928 triệu đồng, đạt 51,93% kế hoạch, tăng 5,03% so với cùng kỳ năm 2019; kế hoạch vốn năm trước chuyển sang năm 2020 đã giải ngân được 234.487 triệu đồng, đạt 78,6% kế hoạch, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm 2019.

⁸ Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 5.614 doanh nghiệp đăng ký thành lập (bao gồm: 4.296 doanh nghiệp và 1.318 đơn vị trực thuộc), trong đó số doanh nghiệp đang hoạt động trên 2.706 doanh nghiệp.

⁹ Trong đó có 01 nhà đầu tư do tỉnh kêu gọi thành lập vốn điều lệ 5.000 tỷ đồng là Công ty cổ phần đầu tư phát triển Tà Đùng.

động điều chỉnh và áp dụng linh hoạt lãi suất huy động và lãi suất cho vay theo đúng quy định và phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 42/2017/NQ-QH14 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng và Quyết định số 1058/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020. Năm 2020, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng ước đạt 9,9 ngàn tỷ đồng, tăng 603 tỷ đồng (6,49%) so với đầu năm⁽¹⁰⁾. Dự kiến đến 31/12/2020, tăng trưởng huy động vốn sẽ đạt 9,71% so với đầu năm (đạt kế hoạch đề ra là tăng từ 8-10%). Tổng dư nợ tín dụng ước đạt 31 ngàn tỷ đồng, tăng 10,2%. Chất lượng tín dụng duy trì khá tốt, dưới 2%⁽¹¹⁾.

- Tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán đã được cấp thẩm quyền giao, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định. Khai thác hiệu quả nguồn thu, triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách trong việc xử lý và thu hồi nợ thuế, thu nợ tiền đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế. Tổng thu NSNN trên địa bàn 10 tháng đầu năm 2020 là 1.941,4 2.000 tỷ đồng, đạt 71,9% dự toán. Nhìn chung, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 10 tháng chưa đạt tiến độ đề ra, nguyên nhân chính là do thiên tai, dịch bệnh liên tiếp xảy ra ở những tháng đầu năm làm giảm nguồn thu từ hầu hết các khu vực kinh tế. Đặc biệt, ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 khiến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp lớn như Alumin, thủy điện, xăng dầu không ổn định; một số doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp mới thành lập ngừng, bỏ kinh doanh. Chính phủ thay đổi một số chính sách về thuế, phí, lệ phí như: giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, các nhân đang được nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quyết định, hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm phải ngưỡng sản xuất kinh doanh; gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế giá trị gia tăng và giảm 50% lệ phí trước bạ và một số khoản phí do Trung ương ban hành. Các khoản thu từ bia, rượu, nước giải khát và ngành nghề kinh doanh, dịch vụ có liên quan đều sụt giảm. Tiến độ thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất thuộc các khu đất đã được phê duyệt giá đất cụ thể trong thời gian qua còn chậm. Công tác thống kê, rà soát sắp xếp lại, xử lý tài sản công để cho thuê hoặc đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất theo Nghị định số 167/NĐ-CP của Chính phủ tại các địa phương chưa thực hiện kịp thời, đầy đủ. Dự kiến tổng thu NSNN trên địa bàn cả năm là 2.700 tỷ đồng, đạt 100% dự toán⁽¹²⁾.

Để phần đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn năm 2020 là 2.700 tỷ đồng, góp phần hoàn thành chỉ tiêu thu NSNN trên địa bàn 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Đắk Nông, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành

¹⁰ Trong đó, nguồn vốn huy động trung và dài hạn ước đạt 2.433 tỷ đồng, chiếm 25,1% tổng nguồn vốn huy động, tăng 339 tỷ đồng (16,1%) so với đầu năm.

¹¹ Đạt được kết quả này là do các tổ chức tín dụng luôn thận trọng trong cho vay, chú trọng mở rộng tín dụng đi đôi với chất lượng tín dụng và triển khai đa dạng, hiệu quả các biện pháp xử lý nợ xấu.

¹² Số liệu do Sở Tài chính cung cấp tại Báo cáo số 146/BC-STC ngày 15/10/2020 và Công văn số 2286/STC-QLNS ngày 05/11/2020.

tiếp tục triển khai quyết liệt và có hiệu quả các giải pháp về thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2020 đã đề ra; phân tích, tìm hiểu nguyên nhân các khoản thu chưa đạt tiến độ theo dự toán được giao, đặc biệt là các khoản thu sụt giảm so với cùng kỳ năm trước để đề ra giải pháp cụ thể nhằm khắc phục; nghiên cứu khả năng bù hụt thu ngân sách từ các nguồn thu mới.

Tổng chi NSDP thực hiện trong 10 tháng đầu năm 2020 là 6.122,9 tỷ đồng⁽¹³⁾. Nếu loại trừ số chi từ nguồn thu chuyển nguồn năm 2019 sang thì chi NSDP 10 tháng đầu năm đạt 84,76% dự toán được giao.

Nhìn chung, chi NSDP 10 tháng đầu năm 2020 chưa đạt tiến độ đề ra, tuy tình hình chi ngân sách các tháng gần đây đã được đẩy nhanh nhằm kịp thời đảm bảo nhiệm vụ chi lương, chế độ cho các đối tượng chính sách, các nhiệm vụ cấp bách phát sinh trong năm như phòng, chống dịch COVID-19, bạch hầu, hạn hán và dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 của các công trình, dự án còn thấp, đặc biệt là các dự án mở mới, do các chủ đầu tư chủ yếu tập trung giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2019 chuyển sang.

Tổng chi NSDP ước thực hiện cả năm 2020 là 7.225 tỷ đồng, tăng 4,31% so với năm 2019, đạt 100% dự toán.

3) Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu đạt kế hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp...; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng..., phấn đấu tăng trưởng kinh tế đạt kế hoạch đề ra:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP (giá 2010) ước đạt 6,12%/kế hoạch 7,91%, trong đó, Khu vực I tăng 5,06%, Khu vực II tăng 9,96% (*Riêng Công nghiệp tăng 11,07%*), Khu vực III tăng 5,97%, Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,84%, không đạt kế hoạch đề ra.

Theo hệ số trung gian mới do Tổng Cục Thống kê công bố toàn quốc tại Công văn số 1231/TCTK-TKQG ngày 07/9/2020 (GRDP - giá 2010), thì ước tốc độ tăng trưởng đạt 4,92%, cao thứ 02/05 tỉnh khu vực Tây Nguyên⁽¹⁴⁾, cao hơn mức bình quân chung toàn quốc (tăng trưởng GDP cả nước ước đạt 3%).

Nguyên nhân, do tình hình kinh tế vĩ mô gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, bất lợi tác động tiêu cực đến sản xuất kinh doanh; giá các mặt hàng nông sản chủ lực (tiêu, cà phê...) vẫn giữ ở mức thấp trong thời gian dài, ảnh hưởng lớn đến thu nhập của đại đa số người dân; sức mua, tiêu dùng trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ giảm; mức đầu tư phát triển giảm. Đồng thời, do nhà máy điện phân nhôm chậm tiến độ, ảnh hưởng đến tăng trưởng lĩnh vực xây dựng và tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

¹³ Số liệu do Sở Tài chính cung cấp tại Báo cáo số 146/BC-STC ngày 15/10/2020.

¹⁴ Theo số liệu tại Báo cáo số 6219/BC-BKH ngày 22/9/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì tốc độ tăng GRDP các tỉnh khu vực Tây nguyên là: Đắk Lắk: 3,16; Gia Lai: 2,36; Kon Tum: 6,67; Lâm Đồng: 1,64.

- GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành): GRDP bình quân đầu người ước đạt 49,65 triệu đồng/kế hoạch 50 triệu đồng (Theo cách tính mới của Tổng cục Thống kê thì GRDP bình quân ước đạt 48,55 triệu đồng).

- Về công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 6,19%⁽¹⁵⁾, đa số các sản phẩm công nghiệp chủ yếu thuộc lĩnh vực nguyên liệu đầu vào của các ngành công nghiệp vẫn duy trì được mức tăng trưởng ổn định⁽¹⁶⁾, tình hình sản xuất tại nhà máy Alumin Nhân Cơ⁽¹⁷⁾, Khu công nghiệp Tâm Thắng⁽¹⁸⁾ và Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Thuận An⁽¹⁹⁾ tương đối ổn định, các dự án điện năng lượng mặt trời áp mái tăng so với các năm trước; Chính phủ đã tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về Quy hoạch, phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến quặng Bauxite giai đoạn từ năm 2007 đến 2015, có xét đến năm 2025 mở ra nhiều định hướng phát triển mới đối với công nghiệp luyện Alumin - nhôm. Đồng thời, Khu công nghiệp Nhân Cơ 2 đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung vào Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2020, với diện tích 400 ha⁽²⁰⁾, từng bước hoàn thiện chuỗi giá trị luyện Alumin - nhôm và sau nhôm; ngoài ra, Chính phủ đã đồng ý bổ sung 06 dự án điện gió với tổng công suất 430 MW vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia⁽²¹⁾, tạo động lực phát triển mới ngành công nghiệp năng lượng tái tạo của tỉnh.

Tuy nhiên, chỉ số IIP tăng thấp nhất trong vòng 04 năm trở lại đây⁽²²⁾, các sản phẩm công nghiệp mới tăng không đáng kể⁽²³⁾, một số dự án đầu tư chậm tiến độ so với dự kiến do việc nhập khẩu thiết bị, công nghệ và nguồn vốn gặp

¹⁵ Trong đó: Công nghiệp khai khoáng giảm 3,98%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,16%; Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 13,65%; Công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,36%.

¹⁶ Đá xây dựng ước đạt 1.000 m³; gạch xây dựng ước đạt 230 triệu viên; Alumin ước đạt 680.000 tấn và một số sản phẩm tăng so với năm trước; khí CO₂ ước đạt 3.510 tấn, tăng 3%; cồn công nghiệp ước đạt 4.400 tấn, tăng 96%; cà phê bột ước đạt 1.700 tấn, tăng 13,3%; gỗ cửa hoặc xẻ xây dựng cơ bản ước đạt 9.000 m³, tăng 7%; chế biến cà phê nhân ước đạt 300.000 tấn, tăng 11%; hạt điều nhân ước đạt 4.660 tấn, tăng 3,6%; đậu phộng, đậu nành sấy ước đạt 5.400 tấn, tăng 2%; điện sản xuất ước đạt 1.760 triệu Kwh, tăng 8,5%; đá xẻ ốp lát ước đạt 740.000 m³, tăng 2,8%.

¹⁷ Năm 2020, sản lượng alumin đạt 680 nghìn tấn, đạt kế hoạch đề ra.

¹⁸ Tỷ lệ lấp đầy KCN Tâm Thắng: 94,18%, KCN Nhân Cơ: 86,49%.

¹⁹ Cụm công nghiệp Thuận An đã thu hút được 17 dự án đầu tư, tổng vốn thực hiện: 291,86 tỷ đồng; diện tích đất đã cho các doanh nghiệp thuê lại: 16,3 ha, tỷ lệ lấp đầy đạt 93,8%.

²⁰ Tại Công văn số 1293/TTg-CN Ngày 23/9/2020. Hiện tại, Ban Quản lý các khu công nghiệp đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh lựa chọn nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nhân Cơ 2 đúng theo quy định pháp luật.

²¹ Tại Công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

²² Năm 2017 IIP tăng 140%; năm 2018 tăng 15%; năm 2019 tăng 11,6%.

²³ Có Nhà máy sản xuất gỗ công nghệ cao Hansol Home Deco (ván dán veneer) với công suất 2,0 triệu m² sản phẩm gỗ/năm, tổng mức đầu tư 179,7 tỷ đồng được đầu tư xây dựng trong nhà máy sản xuất ván MDF của Công ty cổ phần kỹ nghệ gỗ MDF Bison tại xã Thuận Hạnh đi vào hoạt động, tuy nhiên sản lượng dự kiến đạt được năm 2020 khoảng 100m²/Kế hoạch 500m².

nhieu khó khăn nên chỉ số sản xuất công nghiệp không đạt kế hoạch đề ra⁽²⁴⁾. Một số sản phẩm thuộc lĩnh vực tiêu dùng giảm do nhu cầu thị trường giảm⁽²⁵⁾.

- Về nông nghiệp: Diện tích gieo trồng cơ bản ổn định so với năm trước⁽²⁶⁾. Tổng sản lượng lương thực ước đạt 392.625 tấn, giảm 37,8 ngàn tấn so với cùng kỳ, đạt 92,8% kế hoạch, nguyên nhân do ảnh hưởng bất lợi của thời tiết⁽²⁷⁾. Diện tích cây lâu năm không có biến động lớn so với năm trước⁽²⁸⁾, diện tích trồng mới cây lâu năm đạt 3.287,6 ha⁽²⁹⁾. Sản lượng cây công nghiệp chủ lực và cây ăn quả cơ bản đều tăng⁽³⁰⁾. Trong năm, do ảnh hưởng thời tiết bất lợi (*cụ thể: nắng hạn, khô hanh vào các tháng đầu năm và mưa lớn vào các tháng cuối năm*), ảnh hưởng không nhỏ đến việc canh tác và sản xuất nông nghiệp. Tình hình dịch bệnh diễn ra trên một số loại cây trồng không đáng kể, tỷ lệ gây hại thấp, ngành nông nghiệp đã chủ động các biện pháp phòng trừ sâu bệnh, đạt kết quả tốt⁽³¹⁾. Giá nông sản chủ lực vẫn giữ ở mức thấp, gây nhiều khó khăn cho người dân, tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường, tăng trưởng kinh tế và các vấn đề về an sinh, xã hội của tỉnh.

Tổng đàn vật nuôi ít biến động so với cùng kỳ⁽³²⁾, riêng đàn heo phát triển “nóng” vượt định hướng Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh, vị trí xây dựng cơ sở phân tán, tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường, dịch bệnh...; diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 1.830 ha (đạt 100%), tổng sản lượng thủy sản ước đạt 7.370 tấn, đạt 103,6% kế

²⁴ Dự án Xưởng tái chế cao su đã qua sử dụng của Công ty Dầu FO Tây Nguyên (vốn đầu tư 12 tỷ đồng) đang vận hành thử nghiệm; 02 dự án đầu tư chế biến nông sản của Công ty Cổ phần Bơ công nghệ cao Việt Nam và Công ty Cổ phần VBM Việt Nam hiện nay đang triển khai đầu tư xây dựng; còn lại Dự án Nhà máy chế biến trái cây đông lạnh của Công ty TNHH An Vạn Phúc LD (vốn đầu tư 14 tỷ đồng) hiện nay vẫn chưa triển khai đầu tư.

²⁵ Cà phê bột ước đạt 1.215 tấn, giảm 2,96%; Bùn, ghế, giường, tủ bằng gỗ các loại ước đạt 66.975 sản phẩm, giảm 26,3%; hạt điều nhân ước đạt 2.960 tấn, giảm 6,64%; Đậu phộng, đậu nành sấy ước đạt 4.100 tấn, giảm 17,73%; mù cao su ước đạt 8.000 tấn, giảm 63,72%.

²⁶ Diện tích gieo trồng: Vụ Đông Xuân 10.634 ha/8.921,5 ha KH đạt 119% kế hoạch, nhiều hơn cùng kỳ năm trước 98 ha. Vụ Hè Thu 63.118 ha GT/69.005 ha KH (đạt 91% KH), trong đó đã thu hoạch được 49.108 ha TH / 63.118 ha GT (đạt 78%) chậm hơn cùng kỳ năm trước 5.938 ha. Vụ Thu Đông diện tích gieo trồng đến nay được 21.549 ha GT/26.325 ha KH (đạt 82%), chậm hơn cùng kỳ năm trước 3.924 ha.

²⁷ Khoai lang: 87.989 tấn giảm 1.781 tấn so với cùng kỳ, đạt 89,09% kế hoạch năm; Rau xanh: 66.981 tấn, giảm 9.423 tấn so với cùng kỳ đạt 92,92% kế hoạch năm.

²⁸ Chủ yếu tập trung trồng tái canh các diện tích cây trồng già cỗi, năng suất thấp. Một số cây công nghiệp lâu năm có phát sinh tăng do trồng mới như cà phê, điều nhưng diện tích tăng không đáng kể, một số loại cây ăn trái tăng cao do chuyển đổi từ một số cây trồng không hiệu quả. So với năm 2019: Cà phê: 131.537ha, tăng 0,27%; Hồ tiêu: 34.636ha, tăng 0,74%; Điều: 15.860, tăng 9,09%; Cao su: 24.143ha, giảm 5,84%; Xoài: 1.242ha, tăng 83,19%; Chuối: 587%, tăng 13,54%; Cam: 116ha, tăng 4,5%; Chôm chôm: 238ha, tăng 12,26%.

²⁹ Cụ thể: Cà phê 1.219 ha (gồm nhiều diện tích trồng xen, tái canh và trồng mới trên diện tích đất cây hàng năm, đất cao su bị chặt bỏ); Hồ tiêu 123 ha; Cao su 50 ha; Điều 493 ha; Macca 62 ha (chủ yếu tập trung ở huyện Tuy Đức 56,5 ha, Bao gồm: 30 ha trồng thuần trên đất nông nghiệp, còn lại là trồng xen trong vườn cà phê); Cây ăn quả 1.341 ha (gồm nhiều diện tích trồng xen trong vườn cà phê).

³⁰ Hồ tiêu sản lượng đạt: 56.738 tấn, tăng 11.988 tấn so với cùng kỳ, đạt 89,91% kế hoạch năm; Điều: 19.515 tấn, đạt 90,79% so với kế hoạch năm; Cà phê đạt 306.172 tấn, tăng 5.732 tấn so với cùng kỳ, đạt 96,89% kế hoạch năm 2020.

³¹ Riêng đối với cây tiêu, hiện có 145 ha tại huyện Đắk Song bị nhiễm bệnh chết nhanh (trong đó: 45 ha bị nhiễm nặng, 30 ha bị nhiễm trung bình và 70 ha nhiễm nhẹ)

³² Toàn tỉnh có khoảng 321.350 con gia súc, trong đó, trâu 5.600 con, tăng 279 con so với cùng kỳ, đạt 87% kế hoạch; bò 31.150 con, giảm 53 con so với cùng kỳ, đạt 90,61% kế hoạch; heo 255.000 con, tăng 65.531 con so với cùng kỳ, đạt 119,4% kế hoạch (thịt hơi xuất chuồng 66,5 ngàn tấn, nhiều hơn cùng kỳ 18,4 ngàn tấn, đạt 131,4% kế hoạch); dê 32.700 con, tăng 4.117 con so với cùng kỳ, đạt 109,6% kế hoạch. Gia cầm khoảng 2,6 triệu con, tăng 115 ngàn con so với cùng kỳ, đạt 116,9% kế hoạch.

hoạch, tăng 550 tấn so với năm 2019; tình hình dịch tả lợn Châu Phi tái phát nhưng đã được khống chế khi mới phát sinh⁽³³⁾ do đó tổng đàn gia súc, gia cầm phát triển tốt, đặc biệt là đàn gia cầm tăng khá so với năm trước⁽³⁴⁾.

Có thêm 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế đạt 28 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100% kế hoạch, chiếm 46,66% tổng số xã của tỉnh; bình quân mỗi xã đạt gần 15 tiêu chí nông thôn mới⁽³⁵⁾, đạt 100% kế hoạch.

- Về thương mại, dịch vụ và du lịch: Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ trong năm 2020 ước đạt 15.944 tỷ đồng, tăng 8,3% so với năm 2019, đạt 90% kế hoạch⁽³⁶⁾, nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 đã tác động tiêu cực đến lĩnh vực thương mại, dịch vụ, giá cả sản phẩm nông nghiệp vẫn giữ ở mức thấp, ảnh hưởng đến thu nhập của người dân và giảm sức mua các hàng hóa, dịch vụ. Hệ thống hạ tầng thương mại ổn định⁽³⁷⁾, đảm bảo nhu cầu về cung cấp hàng hóa tiêu dùng cho nhân dân. Hoạt động vận tải tăng nhẹ so với năm trước⁽³⁸⁾. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 01 tỷ USD, giảm 10,4% so với năm 2019 và đạt 85,4% so với kế hoạch⁽³⁹⁾. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 220 triệu USD, giảm 30,4% so với năm 2019, đạt 100% kế hoạch⁽⁴⁰⁾. Tổng lượt khách du lịch ước đạt 197.200 lượt, giảm 40,2 % so với cùng kỳ năm 2019⁽⁴¹⁾. Cơ sở hạ tầng lưu trú, dịch vụ ăn uống, khu, điểm vui chơi giải trí được đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách khi đến tham quan, nghỉ dưỡng tại tỉnh Đắk Nông⁽⁴²⁾.

- Về xây dựng kết cấu hạ tầng:

³³ Từ đầu năm đến nay, bệnh dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 19 hộ/13 xã/07 huyện với tổng số lợn tiêu hủy là 315 con, khối lượng tiêu hủy 9.816 kg; bệnh lở mồm long móng phát sinh ổ dịch tại huyện Tuy Đức được kịp thời khống chế, không phát sinh thêm trâu, bò bị bệnh.

³⁴ Tổng đàn lợn thịt 195.127 con, tăng 5,42%; bò 32.569 con, giảm 2,74%; gia cầm 2.572.000 con, tăng 7,64%.

³⁵ Đạt 19 tiêu chí có 22 xã chiếm 36,7%; đạt từ 15-18 tiêu chí có 10 xã chiếm 16,7%; đạt từ 10-14 tiêu chí có 21 xã, chiếm 35% và chỉ còn 7 xã đạt dưới 10 tiêu chí, chiếm 11,6%.

³⁶ Trong đó: Thương nghiệp ước đạt 13.299 tỷ đồng, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 94,4% kế hoạch (kế hoạch 14.090 tỷ đồng); Dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 1.828,5 tỷ đồng, giảm 2,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 72,5% kế hoạch (kế hoạch 2.523 tỷ đồng); du lịch ước đạt 0,47 tỷ đồng, giảm 32,9% so với cùng kỳ năm trước, đạt 23,5% kế hoạch (kế hoạch 2 tỷ đồng); dịch vụ ước đạt 816 tỷ đồng giảm 10,6% so với cùng kỳ năm trước, đạt 74,2% kế hoạch (kế hoạch 1.100 tỷ đồng).

³⁷ Trên địa bàn tỉnh Đắk Nông hiện có 46 chợ đang hoạt động được phân bố trên 42 xã, phường và thị trấn (còn lại 29 xã, phường chưa có chợ); 01 Trung tâm thương mại Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp; 01 Siêu thị hạng III tại thành phố Gia Nghĩa; 01 trung tâm phức hợp, huyện Cư Jút. Có 261 cửa hàng xăng dầu và 201 cửa hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) đang hoạt động, được phân bố rộng khắp, đảm bảo cung cấp đầy đủ, an toàn cho sản xuất và tiêu dùng; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

³⁸ Khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 3,5 triệu hành khách (tăng 1% so với cùng kỳ năm trước), sản lượng hàng hóa luân chuyển ước đạt 481,4 triệu HK.Km (tăng 2,91% so với cùng kỳ năm trước), khối lượng vận chuyển hàng hóa ước đạt 2,4 triệu tấn (tăng 13,7% so với cùng kỳ năm trước), sản lượng hàng hóa luân chuyển đạt 271 triệu tấn.Km (tăng 16,9% so với cùng kỳ năm trước).

³⁹ Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu ước đạt như: Titanium ước đạt 06 triệu USD, Điều nhân ước đạt 420 triệu USD; cà phê ước đạt 225 triệu USD, đậu phộng sấy, đậu nành sấy: 1 triệu USD; ván MDF ước đạt 8 triệu USD; sản phẩm Alumin ước đạt 230 triệu USD, các sản phẩm khác ước đạt 110 triệu USD.

⁴⁰ Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu như: Điều nguyên liệu ước đạt 110 triệu USD; máy móc thiết bị, phụ tùng ước đạt 6 triệu USD; các sản phẩm khác ước đạt 104 triệu USD.

⁴¹ Trong đó, khách quốc tế ước đạt 3.545 lượt khách, giảm 49,5 % so với cùng kỳ năm 2019.

⁴² Trên địa bàn tỉnh có tổng cộng 250 cơ sở lưu trú với tổng số 3.450 phòng, trong đó có 28 khách sạn và 222 nhà nghỉ, nhà khách. So với năm 2019 thì số khách sạn tăng lên 02 cơ sở, số nhà nghỉ tăng 06 cơ sở.

+ Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công năm 2020 của các cấp. Phân đấu tỉ lệ giải ngân đạt 100%. Đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo theo Hiệp định đối với các dự án ODA. Kiên quyết điều chuyển vốn đối với các chủ đầu tư chậm giải ngân. Phân đấu đạt và vượt các chỉ tiêu về kết cấu hạ tầng năm 2020.

- Đối với các dự án trọng điểm:

+ Dự án Cơ sở hạ tầng kỹ thuật bên trong và bên ngoài hàng rào Khu công nghiệp Nhân Cơ: đã triển khai 8/8 gói thầu xây lắp, trong đó đã thi công hoàn thành 4/8 gói thầu xây lắp, chủ đầu tư đang phối hợp với các cơ quan liên quan để nghiệm thu công trình hoàn thành và quyết toán; 4 gói thầu còn lại thi công cơ bản đạt từ 70% - 90%;

+ Dự án Trường Cao đẳng cộng đồng đã hoàn thành giai đoạn I và bàn giao cho nhà trường đưa vào sử dụng⁽⁴³⁾, giai đoạn II đã hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch và điều chỉnh dự án, đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng phân diện tích mở rộng;

+ Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2014 - 2020 đã hoàn thành 4/7 gói thầu (Gói thầu xây lắp số 01XL, 02XL, 03XL, 04XL) và bàn giao cho Công ty Điện lực quản lý và vận hành đối với 03 gói thầu xây lắp còn lại dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2020;

+ Dự án Hồ Gia Nghĩa: Hồ thượng: Đã thi công hoàn thành cầu qua đường tránh lòng hồ và 04/07 khoang tràn xả lũ, còn lại 03 khoang đang hoàn thiện để nghiệm thu đưa vào sử dụng; đối với đường tránh lòng hồ đã thi công hoàn thành công thoát nước, đắp đất nền đường nhánh N2, hiện nay đang tạm dừng thi công do vướng một số hộ dân chưa di dời, khối lượng đến thời điểm hiện tại đạt 50%. Hồ Trung Tâm: Đã thi công hoàn thành được 700/777m kè đá hộc; 120/177m kè bê tông gia cố bờ Đông và 05 đốt kè bê tông đoạn từ cầu Đắk Nông đến đập tràn hồ Trung tâm; thi công hoàn thành kè bờ Tây đoạn từ cầu Đắk Nông đến tràn hồ Trung Tâm; thi công hoàn thiện 820/872m đường vành đai bảo vệ ven hồ từ cầu Đắk Nông đến cầu Bà Thống; các đoạn còn lại do vướng mặt bằng nên không thi công được. Hồ Hạ: Hạng mục kè bờ Đông hồ Hạ đã hoàn thiện 90% các công tác đắp đất nền đường đi bộ, lan can, điện chiếu sáng dọc bên hồ; hạng mục kè, chân khay gia cố bờ Tây hồ Hạ đã thi công hoàn thiện đắp đất, ốp lát đường đi bộ dọc đường Bắc Nam giai đoạn 2 và thi công hoàn thành 260/500m kè bê tông, hiện tại còn lại 130m kè đá xây chưa có mặt bằng; khối lượng đến thời điểm hiện tại đạt 60%.

+ Đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê: giai đoạn 1 của dự án, đã tổ chức lựa chọn xong nhà thầu theo đúng kế hoạch đấu thầu được duyệt gồm 24 gói thầu⁽⁴⁴⁾, các hợp đồng cơ bản đã thực hiện xong; riêng 02 gói thầu xây lắp gồm: Gói thầu số 22: Xây dựng công trình đoạn Km16+014 -:- Km27+500 khởi công vào ngày 23/11/2016, đến nay đã thi công hoàn thành 11/11km mặt đường, giá trị khối lượng thực hiện đạt 154,93/158,1 tỷ đồng, tương ứng 98% giá trị hợp

⁴³ Gồm nhà khoa học cơ bản và khối giảng đường; hạ tầng kỹ thuật xung quanh.

⁴⁴ Trong đó: 17 gói thầu tư vấn, 05 gói thầu các công tác khác (di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật; thi công cắm cọc GPMB và rà phá bom mìn, vật liệu nổ, bảo hiểm..).

đồng và sẽ nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào sử dụng vào tháng 11/2020; Gói thầu số 25: Xây dựng đoạn Km6+485 -:- Km16+014 khởi công vào ngày 10/10/2018, đến nay đã thi công được 7/10Km mặt đường, giá trị khối lượng thực hiện đạt 75,55/80,8 tỷ đồng, tương ứng 93% giá trị hợp đồng, dự kiến cơ bản hoàn thành trong năm 2020.

2.4. Về nhóm nhiệm vụ tiếp tục thực hiện đổi mới giáo dục đào tạo, tăng cường hiệu quả đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh thông tin truyền thông:

- Ngành giáo dục và đào tạo đã hoàn thành nhiệm vụ dạy và học năm học 2019 - 2020 theo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra, đảm bảo kết thúc chương trình giáo dục theo quy định và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về kiến thức cho học sinh. Tổ chức thành công kỳ thi THPT năm 2020 trên địa bàn tỉnh nghiêm túc, đúng quy chế và đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh COVID-19 với tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2020 là 97,9% (tăng 5,1% so với năm 2019). Tổ chức, thực hiện sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô điểm trường, lớp học các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh tạo thuận lợi cho học sinh, người dân và phù hợp với điều kiện thực tế từng vùng của địa phương⁽⁴⁵⁾. Triển khai tốt công tác chuẩn bị năm học 2020 - 2021, hoàn thành công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp đúng kế hoạch và chỉ tiêu đề ra; chuẩn bị cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, đặc biệt là công tác dạy học lớp 1 năm học 2020 - 2021 theo Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Tỷ lệ dân số trong độ tuổi THPT đi học đạt 70%, đạt chỉ tiêu kế hoạch. Kiểm tra và công nhận thêm 20 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 222% kế hoạch được giao (kế hoạch năm 2020 là 9 trường), nâng tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia lên 159/330 trường công lập.

- Tạo được việc làm mới cho 17.660 lượt người, đạt 98% kế hoạch, giảm 3,5% so với năm 2019⁽⁴⁶⁾; số lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài là 190 người; đào tạo nghề cho 5,9 ngàn người, đạt 150% kế hoạch, vượt chỉ tiêu được giao; tỷ lệ lao động qua đào tạo là 45%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ là 22,03%. Tỷ lệ có việc làm sau đào tạo dự kiến đạt từ 80% trở lên, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Ngoài ra, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh đã tư vấn về chính sách pháp luật lao động, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động và tuyên truyền hỗ trợ định hướng nghề nghiệp cho 4.600 lượt người, đạt 92%; giới thiệu việc làm thành công cho 144/160 lượt lao động, đạt 90% kế hoạch năm, chiếm tỷ lệ 3,1% so với tổng số lao động được tư vấn, giới thiệu việc làm.

⁴⁵ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình số 30-CTr/TU ngày 22/5/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 về Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường trung học phổ thông công lập nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2019-2021 (theo Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 24/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

⁴⁶ Trong đó số lao động được tạo việc làm mới và việc làm tăng thêm trong nước là 17.510 lượt người. Chia theo nhóm ngành kinh tế như sau: Công nghiệp và xây dựng là 5.381 lượt người, chiếm 30,73%; Nông lâm nghiệp là 7.990 lượt người, chiếm 45,63%; Thương mại và dịch vụ là 4.139 lượt người, chiếm 23,64% tổng số lao động được tạo việc làm mới và việc làm tăng thêm trong nước.

- Việc xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm của chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" được triển khai thực hiện tốt. Công tác nghiên cứu ứng dụng, nhất là trong phát triển nông nghiệp an toàn, nông nghiệp công nghệ cao tiếp tục được đẩy mạnh.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo điều hành, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và triển khai dự án Chính quyền điện tử ngày càng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của tình hình mới. Phát thanh, truyền hình, báo chí chủ động bám sát định hướng tuyên truyền, định kỳ tổ chức họp báo cung cấp thông tin các vấn đề dư luận quan tâm, hàng tháng, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh phát hành 01 chuyên mục; 03 bản tin về CCHC và thường xuyên được cập nhật và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử các sở, ngành, địa phương, duy trì Bản tin tư pháp với 01 số/quý, duy trì và đảm bảo tốt thời lượng các chương trình phát thanh và truyền hình địa phương, đạt 100% kế hoạch đề ra. Hoạt động quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã đi vào nề nếp, chặt chẽ như việc tổ chức Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp hồ sơ thuyết minh; kiểm tra theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tổ chức có hiệu quả việc đánh giá, nghiệm thu, chuyển giao kết quả thực hiện nhiệm vụ⁽⁴⁷⁾.

2.5. Về nhóm nhiệm vụ đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, đẩy mạnh giảm nghèo (phần đầu tỉ lệ giảm nghèo đạt trên 3,5%), tăng cường công tác dân tộc, tôn giáo; phát triển văn hóa, thể dục thể thao; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, khám chữa bệnh cho người dân:

1) Về công tác giảm nghèo, an sinh xã hội:

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều) năm 2020 giảm trên 3,5%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm 4%, đạt kế hoạch đề ra. Theo đó, tỷ lệ hộ nghèo chung toàn tỉnh giảm dưới 7%, góp phần cùng với các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khác thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XI đề ra⁽⁴⁸⁾. Nhìn chung, các nguồn lực giảm nghèo đã được lồng ghép, thực hiện đồng bộ, cơ bản bao phủ được số hộ nghèo và địa bàn xã còn khó khăn; người nghèo tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Triển khai hiện tốt công tác giảm nghèo và an sinh xã hội đảm bảo kế hoạch đề ra, tập trung chăm lo đời sống cho người có công, triển khai các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân dịp Lễ, Tết.

- Các hoạt động phòng, chống và tuyên truyền phòng chống tai nạn và đuối nước trẻ em; các chương trình hỗ trợ trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn luôn được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện hiệu quả. Triển khai thực hiện mô hình cung cấp, kết nối dịch vụ trợ giúp chăm sóc sức

⁴⁷ Năm 2020, có tổng số 21 nhiệm vụ KH&CN đang được triển khai trên địa bàn tỉnh, bao gồm: 03 nhiệm vụ KH&CN thuộc chương trình Nông thôn miền núi; 15 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (trong đó có 09 nhiệm vụ chuyển tiếp từ những năm trước sang và 06 nhiệm vụ bắt đầu triển khai từ năm 2020) và 03 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở tỉnh (trong đó có 02 nhiệm vụ chuyển tiếp từ những năm trước sang và 01 nhiệm vụ bắt đầu triển khai từ năm 2020).

⁴⁸ "Đến năm 2020 đưa Đắk Nông, thoát ra khỏi tình trạng của một tỉnh nghèo, chưa phát triển".

khỏe, giáo dục, trợ giúp pháp lý và các dịch vụ cơ bản cho trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Thực hiện trợ cấp xã hội thường xuyên cho 9.450 đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn toàn tỉnh. Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, tỉnh Đắk Nông đã phê duyệt chi hỗ trợ cho trên 130 nghìn đối tượng với tổng số tiền là 107,326 tỷ đồng. Đến thời điểm ngày 13/10/2020, toàn tỉnh đã thanh toán thực hiện hỗ trợ cho 130.974 đối tượng với tổng số tiền đã chi là 107.810.800 đồng, đạt 100%.

2) Về công tác dân tộc, tôn giáo:

- Nhìn chung, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh thời gian qua diễn ra bình thường, tuân thủ quy định của pháp luật, các cơ sở tôn giáo chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh COVID-19 trong việc tổ chức nghi lễ⁽⁴⁹⁾. Chức sắc, tín đồ yên tâm sinh hoạt đạo, tích cực lao động sản xuất, ngày càng tin tưởng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, góp phần ổn định về an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho việc xây dựng, phát triển kinh tế của tỉnh. Các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi được triển khai thực hiện tốt.

3) Về công tác văn hóa, thể dục thể thao: Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ các sự kiện chính trị của đất nước và của địa phương, đặc biệt, là truyền truyền Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ IV, Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Triển khai xây dựng các điểm di sản thuộc vùng Công viên địa chất UNESCO Đắk Nông. Tổ chức thành công giải Vô địch Cúp các Câu lạc bộ Kickboxing toàn quốc năm 2020; tổ chức giải Vô địch Bóng chuyền U23 Quốc gia; giải Đua thuyền truyền thống vô địch Quốc gia và các giải thể dục thể thao cấp tỉnh.

4) Về công tác y tế: Tổng số bệnh nhân đến khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh năm 2020 là 763.549 lượt. Các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo tốt việc trực và điều trị bệnh; triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh, giám sát dịch bệnh hiệu quả. Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh chưa ghi nhận trường hợp mắc dịch bệnh COVID-19. Năm 2020, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 39 trường hợp dương tính với bệnh bạch hầu tại 04/08 huyện, thành phố (trong đó : tử vong 02 ca), điều trị khỏi bệnh 37 ca.

2.6. Về nhóm nhiệm vụ quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, nhất là bảo vệ rừng, thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng; chủ

⁴⁹ Trên địa bàn tỉnh có 03 tôn giáo với khoảng 261.782 tín đồ () (chiếm khoảng 39% dân số của tỉnh); 152 cơ sở tôn giáo; 228 chức sắc; 185 nữ tu, tu sỹ; 891 chức việc.

động ứng phó với diễn biến bất lợi của khí hậu. Thực hiện tốt công tác tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng:

1) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, thực hiện kế hoạch trồng rừng, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu:

- Ban hành Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 đối với 07 huyện và thành phố Gia Nghĩa. Ban hành 24 Quyết định về phê duyệt phương án giá đất và giá khởi điểm để bán đấu giá quyền sử dụng đất. Triển khai công tác lập Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện. Triển khai công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất⁽⁵⁰⁾. Triển khai lấy mẫu quan trắc, thu thập thông tin phục vụ Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020. Công tác quản lý tài nguyên, đảm bảo công tác khai thác tài nguyên được hiệu quả, gắn khai thác tài nguyên với bảo vệ môi trường, hướng tới một nền kinh tế phát triển bền vững. Quản lý chặt chẽ quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh⁽⁵¹⁾; tiến hành kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hoạt động khai thác trái phép, lãng phí tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường⁽⁵²⁾.

- Trong năm 2020, đã trồng rừng tập trung được 1.083 ha⁽⁵³⁾, đạt 108% kế hoạch, vượt kế hoạch của HĐND tỉnh giao; tỷ lệ che phủ rừng đạt 38%, không đạt kế hoạch đề ra (kế hoạch 39,3%). Tình hình phá rừng, vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng có chiều hướng giảm nhưng vẫn xảy ra, tổng số vụ phá rừng là 331 vụ, ít hơn cùng kỳ 08 vụ (giảm 2,3 %), làm thiệt hại 86,6ha, ít hơn 10,2 ha so với cùng kỳ (giảm 10,6%). Mặc dù tổng số vụ vi phạm và diện tích rừng bị phá giảm so với năm 2019, tuy nhiên vẫn không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là giảm 50% số vụ và diện tích thiệt hại⁽⁵⁴⁾. Tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp⁽⁵⁵⁾, mua, bán đất rừng trái pháp luật, tàng trữ, vận chuyển

⁵⁰ Đã ban hành 39 Quyết định về việc thu hồi; Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức trên địa bàn tỉnh (trong đó cấp mới 28 hồ sơ, cấp lại 11 hồ sơ). Văn phòng Đăng ký Đất đai cấp tỉnh nhận được là 8.828 hồ sơ cấp đổi, cấp lại. Trong đó, hồ sơ đã xử lý 7.894 hồ sơ; hồ sơ đang xử lý 25 hồ sơ; hồ sơ trả chỉ nhánh huyện, thành phố: 909 hồ sơ. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố nhận được 66.887 hồ sơ. Trong đó, hồ sơ đã xử lý 60.814 hồ sơ, hồ sơ đang xử lý 1.697 hồ sơ, hồ sơ trả 1 cửa 4.376 hồ sơ.

⁵¹ Năm 2020 đã cấp 03 giấy phép khai thác khoáng sản, lũy kế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có 41 giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực do UBND tỉnh cấp; 03 giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

⁵² Sở Tài nguyên và Môi trường đã xử phạt 01 trường hợp vi phạm với mức tiền phạt là 10 triệu đồng; tham mưu UBND tỉnh xử phạt 12 đơn vị vi phạm với mức tiền phạt là 2,193 tỷ đồng.

⁵³ Trong đó: Trồng rừng tập trung: 1.043,39 ha (gồm: Trồng rừng theo kế hoạch giao: 432,17 ha; Trồng rừng ngoài kế hoạch giao: 598,65 ha; Trồng cây phân tán quy đồng đặc: 12,57 ha (trung bình 12.570 cây)); trồng rừng thay thế: 40,1 ha (trồng rừng trên diện tích quy hoạch rừng phòng hộ, đặc dụng).

⁵⁴ Để đạt kế hoạch giảm 50% về số vụ phá rừng và diện tích rừng bị phá so với năm 2019 thì hết năm 2020 phải khống chế số vụ phá rừng nhỏ hơn 229 vụ và diện tích thiệt hại ít hơn 69.1256 ha. Do vậy, khả năng sẽ không đạt kế hoạch được giao.

⁵⁵ Theo số liệu thống kê sơ bộ đến cuối năm 2019, toàn tỉnh có khoảng 73.430 ha đất lâm nghiệp đang bị lấn, chiếm để sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp (chiếm khoảng 25% diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp), trong đó: Tại các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng khoảng 16.830 ha; tại các công ty lâm nghiệp khoảng 15.600 ha; thuộc diện tích đất do UBND cấp xã quản lý khoảng 27.000 ha và các tổ chức khoảng 14.000 ha.

lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra nhỏ lẻ ở các địa bàn nhưng việc phát hiện, xử lý gặp nhiều khó khăn, nhất là hành vi phá rừng dọc Quốc lộ 14, Quốc lộ 28⁽⁵⁶⁾.

- Về phòng chống thiên tai: Các cấp các ngành đã thực hiện tốt các biện pháp nhằm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai. Tuy nhiên, trong năm 2020, Do tình hình thời tiết nắng nóng trong những tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh có khoảng có 22.440,90 ha diện tích cây trồng các loại bị ảnh hưởng do hạn hán thiếu nước, đã gây thiệt hại lớn đến diện tích gieo trồng của người dân, ước tổng thiệt hại khoảng 49,824 tỷ đồng⁽⁵⁷⁾. Trong các tháng gần cuối năm (tháng 8 - 10) xảy ra các đợt mưa lớn gây lũ lụt cục bộ và sạt lở đất, một số tuyến đường giao thông bị sạt lở gây ảnh hưởng đến giao thông qua lại⁽⁵⁸⁾, ước tổng thiệt hại khoảng 56,5 tỷ đồng.

2) Về tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng:

- Chuẩn bị các đề án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình HĐND, UBND tỉnh thông qua trong năm 2020. Tổ chức thẩm định văn bản QPPL và cập nhật văn bản Trung ương⁽⁵⁹⁾, chủ động thực hiện rà soát các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành đang còn hiệu lực. Hoàn thành các nội dung theo Kế hoạch của “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 - 2020”. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được đa dạng hóa về nội dung; đặc biệt, trong đợt phòng chống đại dịch COVID-19, đã tổ chức soạn thảo, phát hành các tờ rơi, tờ gấp về Luật Phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm; xử phạt vi phạm hành chính và hình sự trong phòng chống dịch; tìm hiểu về Luật An ninh mạng.

- Thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ và đột xuất xử lý những vấn đề nổi cộm, xử lý, tham mưu giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo của công dân; Triển khai 35 cuộc thanh tra hành chính tại 115 đơn vị⁽⁶⁰⁾. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực, trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được kịp thời⁽⁶¹⁾; Chỉ đạo các cấp, các ngành xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, vượt cấp còn tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh⁽⁶²⁾.

⁵⁶ Đã phát hiện, bắt 08 vụ 24 đối tượng hủy hoại rừng, 31 vụ 35 đối tượng vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, 06 vụ 09 đối tượng lấn chiếm đất rừng trái phép.

⁵⁷ Tập trung tại 03 huyện: Krông Nô 15.630,33ha; Cư Jút 1.309,05ha; Đắk Mil 4.442,86ha; Đắk Glong 1.058,66ha.

⁵⁸ Mưa lũ đã gây ngập lụt 85 hộ, ảnh hưởng đến 596,35 ha cây trồng, 65,9 ha thủy sản, 08 cầu dân sinh bị trôi hoặc bị ngập gây hư hỏng, sạt lở một số điểm giao thông.

⁵⁹ HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 09 Nghị quyết và 18 Quyết định quy phạm pháp luật. Sở Tư pháp đã thẩm định 25 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; chủ trì xây dựng 01 văn bản QPPL (Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Nông).

⁶⁰ Gồm 28 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 06 cuộc thanh tra đột xuất. Đã ban hành 19 kết luận thanh tra, qua thanh tra đã phát hiện 87 đơn vị, tổ chức có sai phạm về kinh tế với số tiền 61,6 tỷ đồng; đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 25,4 tỷ đồng; kiến nghị xử lý hành chính 83 tổ chức và 190 cá nhân; chuyển sang cơ quan Cảnh sát điều tra 10 vụ. Qua đơn đốc thu hồi xử lý sau thanh tra đã thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước 4,4 tỷ đồng.

⁶¹ Trong năm 2020, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 1.649 lượt với 2.220 công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh. Trong đó, tiếp thường xuyên 1.348 lượt với 1.687 người, tiếp đột xuất 301 lượt với 533 người. Tiếp nhận 2.177 đơn khiếu nại, tố cáo (trong đó, Khiếu nại 203 đơn; tố cáo 193 đơn; kiến nghị, phản

2.7. Về nhóm nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại:

- Duy trì tốt mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị với chính quyền và lực lượng bảo vệ biên giới tỉnh Mondulkiri; thường xuyên trao đổi tình hình và hỗ trợ các cơ quan, đơn vị tỉnh Mondulkiri về tình hình phòng chống dịch COVID-19.

- Chủ quyền lãnh thổ, quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới của tỉnh cơ bản ổn định. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ quốc phòng trong năm, thường xuyên nắm bắt tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn trên tuyến biên giới, đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động vi phạm quy chế biên giới, vi phạm pháp luật trên địa bàn biên giới; quản lý chặt chẽ người, phương tiện ra vào khu vực biên giới theo Nghị định số 34/2014/NĐ-CP của Chính phủ, không để xảy ra các hoạt động vượt biên, xuất nhập cảnh trái phép và đảm bảo công tác phòng chống dịch COVID-19.

- Bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị và các ngày Lễ, Tết diễn ra trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là bảo vệ an toàn tuyệt đối tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm hoạt động theo nhóm, tội phạm “tín dụng đen”, bảo kê, đòi nợ thuê, trộm cắp tài sản, tội phạm do nguyên nhân xã hội; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm⁽⁶³⁾, nên tội phạm hình sự giảm 1,26% (04 vụ) so với cùng kỳ năm 2019⁽⁶⁴⁾. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông⁽⁶⁵⁾; tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm⁽⁶⁶⁾, tai nạn giao thông được kiểm chế và giảm cả 03 tiêu chí (giảm 13 vụ, 05 người chết, 17 người bị thương so với cùng kỳ năm 2019, vượt chỉ tiêu); xảy ra 54 vụ (có 01 vụ đặc biệt nghiêm trọng); làm chết 38 người, bị thương 35 người, tài sản thiệt hại khoảng 1,28 tỷ đồng; tiếp nhận, đăng ký mới 14.700 phương tiện. Tình trạng chặt phá rừng, lấn chiếm, mua, bán đất rừng trái pháp luật, tàng trữ, vận chuyển

ảnh: 1.781 đơn, đã xử lý xong 2.177 đơn). Thụ lý giải quyết 24 vụ khiếu nại, 19 vụ tố cáo (Trong đó, Đã giải quyết xong 18 vụ, đang giải quyết 06 vụ).

⁶² Trong tổng số 18 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phức tạp, đông người, tồn đọng, kéo dài, đã có 06 vụ việc được thực hiện đến kết quả cuối cùng (Gồm: 02 vụ việc được Tỉnh ủy Đắk Nông đã thống nhất đưa ra khỏi danh sách theo dõi, 04 vụ việc đã thực hiện xong các giải pháp giải quyết). Hiện nay trên địa bàn tỉnh còn 12 vụ việc đang tiếp tục được các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp giải quyết theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2056/UBND-NCKSTT ngày 27/4/2020 và Công văn số 3739/UBND-NCKSTT ngày 24/7/2020.

⁶³ Đã tra làm rõ 280/312 vụ tội phạm về trật tự xã hội (đạt tỷ lệ 90%, đạt chỉ tiêu), riêng trọng án đạt 100% (đạt chỉ tiêu).

⁶⁴ Xảy ra 312 vụ, làm chết 09 người, bị thương 55 người, thiệt hại tài sản trị giá hơn 3 tỷ đồng.

⁶⁵ Tổ chức 145 đợt tuyên truyền luật giao thông đường bộ tại các địa bàn cho 290.065 lượt người. Cấp phát 7.166 tờ rơi, 2.195 quyển Luật giao thông đường bộ, tặng 1.033 mũ bảo hiểm, tặng 20 xe đạp, 1.244 suất quà, 500 đơn thuốc, 13.791 chai nước suối, 13.791 khăn lạnh, 13.791 bánh mì, 225 kg khoai lang luộc, 5.868 khẩu trang y tế, 20 áo mưa; phối hợp với Ban An toàn giao thông tỉnh cấp phát 1.000 băng, đĩa phim tư liệu “Cảnh báo về tai nạn giao thông”.

⁶⁶ Lập biên bản 28.477 trường hợp vi phạm, tạm giữ 3.687 phương tiện và 21.345 giấy tờ các loại, xử lý hành chính 26.077 trường hợp, phạt 14,035 tỷ đồng, tước giấy phép lái xe có thời hạn 1.325 trường hợp.

lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra nhỏ lẻ ở các địa bàn nhưng việc phát hiện, xử lý gặp nhiều khó khăn, nhất là hành vi phá rừng dọc Quốc lộ 14, Quốc lộ 28⁽⁶⁷⁾.

3. Đánh giá chung: Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn duy trì ổn định, các lĩnh vực kinh tế cơ bản giữ nhịp độ tăng trưởng. Tuy nhiên, còn một số tồn tại hạn chế trên một số ngành, lĩnh vực:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP chậm hơn cùng kỳ và thấp hơn so với kịch bản tăng trưởng năm 2020 nguyên nhân chính do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19. Giá trị gia tăng của sản phẩm công nghiệp còn chậm.

- Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thời tiết bất lợi, các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh vẫn giữ ở giá thấp; Ngành dịch vụ, du lịch bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 dẫn đến các hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ giảm. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt yêu cầu đề ra nguyên nhân chủ yếu do năng lực triển khai của chủ đầu tư. Tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, thu hút đầu tư gặp nhiều khó khăn.

- Tình hình phá rừng, lấn chiếm, sử dụng đất rừng trái phép vẫn diễn biến phức tạp.

- Công tác giải quyết việc làm cho người lao động còn hạn chế, thiếu ổn định. Số lao động được giải quyết việc làm chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp. Kết nối thông tin thị trường lao động chưa cao. Công tác đào tạo nghề vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

II. Về kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 (thuộc nhóm nhiệm vụ thứ 4 trong Chương trình hành động số 50/CTr-UBND)

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành:

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Kế hoạch hành động số 47/KH-UBND ngày 21/01/2020 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2020. Trên cơ sở đó, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai của đơn vị mình với từng chỉ tiêu cụ thể gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, nhằm phấn đấu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh

⁶⁷ Theo thống kê của các ngành chức năng, xảy ra 403 vụ việc vi phạm Luật lâm nghiệp, trong đó phá rừng 217 vụ, thiệt hại 53,83 ha rừng, mục đích chủ yếu là lấn chiếm đất rừng. Đã phát hiện, bắt 08 vụ 24 đối tượng hủy hoại rừng, 39 vụ 35 đối tượng vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, 07 vụ 10 đối tượng lấn chiếm đất rừng trái phép, thiệt hại 2,486 ha rừng; đã khởi tố 04 vụ 02 bị can, bàn giao cho ngành Kiểm lâm xử lý 36 vụ; xử lý hành chính 13 đối tượng, phạt 150 triệu đồng. Xử lý 07 vụ 10 đối tượng lấn chiếm đất rừng trái phép. Phát hiện, bắt 12 vụ 12 đối tượng vi phạm quy định về bảo vệ động vật quý hiếm, khởi tố 05 vụ 05 bị can, xử lý hành chính 05 đối tượng, phạt 40 triệu đồng, bàn giao ngành Kiểm lâm xử lý 02 vụ (Thu giữ 51 cá thể động vật rừng, 61,5 kg và 07 cá thể động vật rừng (đã bị giết mổ)).

ng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, cải cách thủ tục hành chính, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của đơn vị.

Trong năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng bởi tình hình đại dịch COVID-19, tác động không nhỏ đến công tác điều hành, lãnh đạo của tỉnh đối với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tuy nhiên, Tỉnh đã tăng cường công tác hỗ trợ doanh nghiệp, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19; triển khai các giải pháp hỗ trợ về thị trường, lao động, thuế theo tinh thần chung của Trung ương; chỉ đạo các Ngân hàng, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thường xuyên bám sát tình hình dịch bệnh, ưu tiên các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 và mở rộng cho vay mới nhằm hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn, duy trì và tái khởi động hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo các cơ quan báo, đài địa phương chủ động xây dựng và cập nhật tin, bài về cải thiện môi trường kinh doanh. Mở chuyên trang, chuyên mục; bố trí tin, bài, thời gian, thời lượng phát sóng nội dung về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phản ánh kịp thời, nêu gương các điển hình tiên tiến, đồng thời thường xuyên đưa tin, bài phản ánh các biểu hiện sai phạm về lề lối làm việc và thực thi công vụ. Theo đó, có khoảng 350 lượt, tin, bài, hình ảnh tuyên truyền các nội dung nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đồng hành cùng doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành và địa phương.

Chỉ đạo rà soát, kịp thời công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế. Các thủ tục hành chính được công khai trên hệ thống thông tin Một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, bao gồm các nội dung về trình tự thực hiện, thời gian giải quyết, các mức phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính giúp doanh nghiệp dễ hiểu, dễ thực hiện và kiểm soát quá trình giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị giải quyết. Công khai các quy hoạch ngành, quy hoạch kinh tế - xã hội... để nhà đầu tư, cộng đồng doanh nghiệp dễ tiếp cận và tìm hiểu cơ hội đầu tư, kinh doanh. Tỷ lệ đăng ký trực tuyến ở mức độ 3, 4 ngày càng cao khoảng 80% trong giai đoạn dịch bệnh. Trong 9 tháng đầu năm UBND tỉnh đã công bố 218 TTHC hành chính gồm các lĩnh vực: Tư pháp, Công thương, Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Văn hoá xã hội...; bãi bỏ 7 TTHC, đồng bộ hóa, tích hợp 283 TTHC lên Cơ sở dữ liệu Cổng Dịch vụ công quốc gia sau khi công bố.

Ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (Chỉ số PAPI) năm 2020 (Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 10/01/2020); Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 (Quyết định số 1999/QĐ-UBND, ngày 12/12/2019) trong 07 lĩnh vực với 77 hoạt động. Các bộ thủ tục này đều được đồng bộ, được niêm yết công khai tại Trung tâm Hành chính công và tại Bộ phận một cửa của các đơn vị để doanh nghiệp, nhà đầu tư và các tổ chức cá nhân dễ tiếp cận, thực hiện.

Chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh tập trung triển khai các giải pháp hỗ trợ, khắc phục khó khăn cho khách hàng và doanh nghiệp do đại dịch

COVID-19. Rà soát, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, mức độ thiệt hại của doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch bệnh, chủ động tiết giảm chi phí hoạt động để kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, tỉnh cũng đã tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn đa dạng hóa các hình thức cho vay, công khai minh bạch các trình tự, thủ tục vay phù hợp với đặc thù của địa phương và đáp ứng kịp thời với phương án sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp; tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn, tổ chức Hội nghị kết nối tín dụng giữa Ngân hàng và doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Chỉ đạo Cục Thuế tỉnh thực hiện nghiêm yết công khai và đăng tải toàn bộ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế về: Thủ tục đăng ký thuế; thủ tục về kê khai các loại thuế, phí, lệ phí; thủ tục hoàn thuế; công bố Bộ thủ tục hành chính thuế theo các Quyết định mới của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế trên Trang thông tin điện tử (website) của Cục Thuế, Trung tâm hành chính công tỉnh và bộ phận “Một cửa” của cơ quan Thuế các cấp. Thực hiện nghiêm quy định về giải quyết các hồ sơ, thủ tục cho vay nhanh chóng, kịp thời và trả kết quả đúng thời gian quy định.

Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành tiếp tục rà soát và đề xuất bãi bỏ, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh, những điều kiện kinh doanh không rõ ràng nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong môi trường thuận lợi nhất, hiệu quả nhất; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, của Trung ương có liên quan đến các hoạt động đầu tư, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, nhằm giảm sự chồng chéo về các điều kiện kinh doanh giữa các ngành trên địa bàn tỉnh. Kết quả, HĐND tỉnh ban hành 09 Nghị quyết quy phạm pháp luật, UBND tỉnh ban hành 18 Quyết định quy phạm pháp luật. Hiện nay, các Sở, Ban, ngành trên địa bàn tỉnh đang thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương triển khai thực hiện 03 Nghị định của Chính phủ, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 02 Thông tư.

Chỉ đạo Thanh tra tỉnh thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg, ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; UBND đã ban hành Công văn số 6290/UBND-NCKSTT ngày 27/12/2019 về việc xử lý chồng chéo, đối tượng, thời gian thanh tra. Trong 10 tháng năm 2020, không có phản ánh nào của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp liên quan đến hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức hoặc các cuộc thanh tra, kiểm tra bị trùng lặp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Về cải cách hành chính; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo:

- Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông: Từ 9/2016, UBND tỉnh đã thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh; đến nay, tất cả các thủ tục hành chính của các cơ quan cấp tỉnh (khoảng 1.500 thủ tục hành chính) được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. Đây được xem là một trong những nỗ lực của tỉnh nhằm cải cách mạnh mẽ nền hành

chính công theo hướng giảm bớt đầu môi, phục vụ doanh nghiệp, người dân tiện lợi, minh bạch hơn.

- Thực hiện việc rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định hiện hành của Trung ương; qua đó, cắt giảm thời gian giải quyết từ 20% đến 50% đối với 223 thủ tục (*năm 2018 là 169 thủ tục, năm 2019 là 54 thủ tục*); cụ thể:

+ Thời gian thành lập doanh nghiệp: Giảm từ 03 xuống còn 02 ngày làm việc đối với thủ tục thành lập mới; từ 03 ngày xuống còn 01 ngày làm việc đối với thủ tục đăng ký thay đổi; Rút ngắn thời gian cấp mã số thuế từ 48 giờ xuống còn tối đa không quá 12 giờ.

+ Thời gian chấp thuận chủ trương đầu tư (*quy định của Trung ương không quá 25 ngày*) và thẩm định nhu cầu giao đất (*quy định của Trung ương không quá 30 ngày*) đã được thực hiện liên thông giảm xuống tối đa không quá 21,5 ngày làm việc đối với dự án phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và 24,5 đối với các dự án chưa phù hợp.

+ Thời gian cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Giảm từ 30 ngày xuống còn 25 ngày làm việc.

+ Thời gian và thủ tục đăng ký thế chấp và xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất: Từ 03 ngày xuống còn 01 ngày làm việc.

+ Thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư giảm xuống tối đa từ 08 ngày xuống còn 06 ngày làm việc.

+ Thời gian nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp: Rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục xuống còn 45 giờ.

+ Thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng xuống còn tối đa 79 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp xuống còn tối đa không quá 24 tháng.

3. Về phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh: Trong năm, có khoảng 730 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới⁽⁶⁸⁾, tăng trên 12%; tổng vốn đăng ký gần 13 ngàn tỷ đồng, tăng 160%⁽⁶⁹⁾. Tuy nhiên, số doanh nghiệp giải thể, tạm ngưng hoạt động tăng 6,2%; số doanh nghiệp giải thể tăng 18,3%. Duy trì thường xuyên các buổi cà phê doanh nhân, hầu hết các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp trong thời gian qua đã được trả lời đến kết quả cuối cùng. Tiếp tục duy trì hoạt động 08 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

Năm 2020, đã thu hút được 19 dự án đầu tư ngoài ngân sách, trong đó: chấp thuận chủ trương đầu tư 13 dự án với tổng mức đầu tư đăng ký 12.895,5

⁶⁸ Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 5.614 doanh nghiệp đăng ký thành lập (bao gồm: 4.296 doanh nghiệp và 1.318 đơn vị trực thuộc), trong đó số doanh nghiệp đang hoạt động trên 2.706 doanh nghiệp.

⁶⁹ Trong đó có 01 nhà đầu tư do tỉnh kêu gọi thành lập vốn điều lệ 5.000 tỷ đồng là Công ty cổ phần đầu tư phát triển Tà Đùng.

tỷ đồng⁽⁷⁰⁾; 07 dự án đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất thông qua hình thức đấu thầu, với tổng vốn đăng ký đầu tư 2.230 tỷ đồng⁽⁷¹⁾. Trong năm, có 02 nhà đầu tư đăng ký và được cấp phép đầu tư dự án vào Khu công nghiệp Tâm Thắng với tổng số vốn đầu tư là 135 tỷ đồng, diện tích đất thuê lại: 4,09ha⁽⁷²⁾. Lũy kế, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 43 dự án đầu tư⁽⁷³⁾. Đã phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng tổ chức Hội thảo để phân tích, đánh giá và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2020. Tiến hành các trình tự, thủ tục để xây dựng và triển khai Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, Ngành và địa phương (DDCI) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

4. Công tác hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp:

Nhằm thúc đẩy tinh thần kinh doanh, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đặc biệt là khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi sự kinh doanh, góp phần tăng số lượng doanh nghiệp thành lập; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 phê duyệt Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đắk Nông đến năm 2025”, mục tiêu đến năm 2025 hỗ trợ ít nhất 150 lượt doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh khởi nghiệp sáng tạo; Công văn số 1305/UBND-KTTH ngày 23/3/2020 triển khai Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 18/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ngành, địa phương. Kết quả hiện tại có 01 hồ sơ đăng ký để được hỗ trợ theo Đề án.

Trong năm 2020, đã tổ chức chương trình hỗ trợ khởi nghiệp cho các doanh nghiệp đạt giải tại cuộc thi khởi nghiệp năm 2019. Qua đó, đã hỗ trợ cho doanh nghiệp gặp gỡ, học tập kinh nghiệm tại các mô hình khởi nghiệp thành công do Trung tâm ươm tạo doanh nghiệp nông nghiệp thuộc Khu Nông nghiệp công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh; Kết nối với các doanh nghiệp thuộc Hội sản phẩm nông nghiệp sạch thành phố Hồ Chí Minh.

Phối hợp với Công ty Cổ phần tập đoàn T&T, Công ty AEON Việt Nam và các tổ chức, đơn vị ngoài tỉnh kết nối giao thương, tìm kiếm mở rộng thị

⁷⁰ Trong đó có 04 dự án điện gió tại huyện Đắk Song với tổng công suất 330MW, tổng mức đầu tư đăng ký 11.551 tỷ đồng.

⁷¹ Trong đó: Lĩnh vực Công nghiệp : 01 dự án, tổng vốn đăng ký là 25 tỷ đồng; Lĩnh vực Khoáng sản : 01 dự án, tổng vốn đăng ký là 4,273 tỷ đồng; Lĩnh vực Năng lượng: 06 dự án; tổng vốn đăng ký 12.564,065 tỷ đồng; Lĩnh vực Nông nghiệp: 02 dự án; tổng vốn đăng ký 181,521 tỷ đồng; Lĩnh vực Môi trường: 01 dự án, tổng vốn đăng ký 115 tỷ đồng; Lĩnh vực Xã hội hóa: 1 dự án, tổng vốn đăng ký 28,714 tỷ đồng; Lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ: 02 dự án; tổng vốn đăng ký 5,639 tỷ đồng; Lĩnh vực hạ tầng: 06 dự án; tổng vốn đăng ký 2.201,455 tỷ đồng.

⁷² Trong đó, dự án “Nhà máy sản xuất, chế biến nông sản Phi Long” của 03 nhà đầu tư: 02 quốc tịch Việt Nam, 01 quốc tịch Đài Loan, công suất 60.000 tấn sản phẩm/năm, tổng vốn đầu tư: 125 tỷ, diện tích đất thuê lại: 2,9ha và dự án “Sản xuất, nuôi trồng các loại nấm ăn công nghệ cao trong điều kiện lạnh có nhiệt độ từ 3 – 160C” của Công ty TNHH MTV Nấm công nghệ cao, công suất: 1-2 tấn nấm/ngày, tổng vốn đầu tư: 10 tỷ đồng, diện tích đất thuê lại: 2ha.

⁷³ Tổng số vốn đăng ký đầu tư là 18.065,2 tỷ đồng, vốn thực hiện 4.456,4 tỷ đồng; trong đó, 33 dự án đã đi vào hoạt động, 5 dự án đang xây dựng cơ bản, 5 dự án đã được Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đang triển khai thực hiện theo quy định. Riêng KCN Nhân Cơ có 01 dự án là Nhà máy điện phân nhôm của Công ty TNHH Luyện kim Trần Hồng Quân.

trường cho doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông nhằm hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và quảng bá thương hiệu và sản phẩm.

Tỉnh đã triển khai mô hình “Cà phê doanh nhân” có sự tham gia của lãnh đạo UBND tỉnh, các Sở, Ban, ngành để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và thắc mắc của doanh nghiệp. Qua đánh giá bước đầu, mô hình đã tạo ra không gian đối thoại trực tiếp giữa doanh nghiệp với lãnh đạo tỉnh và các ngành liên quan. Đã tổ chức 06 Hội nghị gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, doanh nhân nhằm tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của các doanh nghiệp thông qua các buổi thông qua các buổi Cà phê doanh nhân, qua chuyên mục trang thông tin điện tử, nhận trực tiếp từ doanh nghiệp hoặc gửi trực tiếp đến Sở Kế hoạch và Đầu tư. Các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc và khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác liên quan đến ngành, lĩnh vực đều được các cơ quan, đơn vị tiếp thu trả lời và công khai kết quả giải quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Trang thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị.

Kết quả, đã tổng hợp và chuyển 182 ý kiến, kiến nghị liên quan đến các lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, nông nghiệp, tài chính... Các kiến nghị này đã được chuyển đến các đơn vị có liên quan để giải quyết, trả lời cho doanh nghiệp được 179/182 ý kiến, còn 03 kiến nghị hiện nay đang tiếp tục được tổng hợp chỉ đạo giải quyết theo quy định; chỉ đạo các đơn vị có liên quan hỗ trợ giải quyết các khó khăn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong mùa dịch COVID-19. Riêng 10 tháng đầu năm 2020, đã giải quyết 46 kiến nghị của 34 doanh nghiệp; UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nội dung vướng mắc đối với một số dự án tại Công văn số 805/UBND-KTTH ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh.

Tổ chức 03 lớp tập huấn cho các học viên là lãnh đạo, nhân viên của các doanh nghiệp, Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh về công tác quản trị, kinh doanh, tài chính, thị trường, Marketing..., thu hút được 135 học viên của 85 doanh nghiệp trong tỉnh đăng ký tham gia.

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó dịch COVID-19; tỉnh Đắk Nông đã ban hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội sau đợt dịch bệnh COVID-19 và thành lập Ban chỉ đạo thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông tại Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 (gọi tắt là Ban chỉ đạo 562) do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh là trưởng các Tổ công tác các dự án về công nghiệp xây dựng; nông nghiệp và thủy lợi; văn hóa và xã hội. Trong đó, tập trung các nhiệm vụ cụ thể đối với từng dự án, nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân, thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế xã hội sau dịch; trọng tâm giải quyết một số khó khăn, vướng mắc của Nhà đầu tư về công tác

giải phóng mặt bằng, công tác hoàn thiện thủ tục về đất đai, các dự án chưa được giao đất do điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất.

5. Đánh giá chung:

- Mặc dù chịu tác động của đại dịch COVID-19 nhưng môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh vẫn tiếp tục được cải thiện; hiệu quả quản lý, điều hành bộ máy hành chính các cấp được cải thiện, nâng cao đã tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tổ chức sản xuất và kinh doanh. Thủ tục hành chính được rút ngắn thời gian giải quyết, tỷ lệ hồ sơ đúng hẹn cao hơn so với các năm trước.

- Một số khó khăn vướng mắc liên quan đến thủ tục đất đai chưa được giải quyết dứt điểm; ảnh hưởng của dịch bệnh đã tác động trực tiếp đến quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, hàng hóa tiêu thụ chậm, việc xuất khẩu ra thị trường nước ngoài bị đình trệ, nguồn thu giảm sút. Phần lớn Doanh nghiệp, Hợp tác xã phụ thuộc nhiều vào vốn vay ngân hàng, khi hàng hóa không tiêu thụ được dẫn đến khó khăn trong việc trả nợ ngân hàng và nộp thuế. Một số doanh nghiệp không có vốn để tiếp tục thu mua nông sản của nông dân theo các hợp đồng đã ký kết bao tiêu sản phẩm. Sức mua của thị trường giảm, nhưng tất cả các chi phí để duy trì hoạt động của doanh nghiệp lại tăng, nhất là các chi phí lao động, vận chuyển, môi trường...;

- Công tác cải cách hành chính nói chung, cải cách thủ tục hành chính nói riêng đã đạt một số kết quả nhất định, tuy nhiên tình trạng doanh nghiệp, Nhà đầu tư vẫn đi lại nhiều lần để hoàn thiện hồ sơ vẫn còn diễn ra;

- Việc công khai các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị chưa đầy đủ và kịp thời, Nhà đầu tư không thể tự đối chiếu vị trí thực hiện dự án có phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch hay không để lập dự án đầu tư. Sự chưa phù hợp với quy hoạch, kế hoạch chỉ được phát hiện khi tổ chức thẩm định. Do đó, mất rất nhiều thời, chi phí cho doanh nghiệp và cơ quan nhà nước;

- Công tác hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp tuy đã được quan tâm chỉ đạo, tuy nhiên vẫn còn một số kiến nghị chưa được giải quyết đến kết quả cuối cùng, nguyên nhân một phần do các quy định của pháp luật còn mâu thuẫn với vấn đề phát sinh trong thực tế triển khai nhưng chưa có cơ sở để vận dụng, xử lý; một số khó khăn vượt thẩm quyền của địa phương;

- Công tác vận động doanh nghiệp tham gia các lớp đào tạo, tập huấn còn gặp nhiều khó khăn, do doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp ít quan tâm đến việc bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ quản lý và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động.

- Một số chương trình động hỗ trợ doanh nghiệp bị trùng lặp như: tổ chức các hội nghị, hội thảo, đào tạo tập huấn, kết nối thị trường..., dẫn đến số lượng doanh nghiệp tham gia cũng như chất lượng các hoạt động chưa cao, chưa thực sự mang lại hiệu quả cho cộng đồng doanh nghiệp.

- Công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất chưa được chú trọng, nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm đến việc

tham gia thực hiện ký kết sản xuất hàng hóa. Công tác xúc tiến thương mại, dự báo thông tin thị trường giá cả và định hướng sản xuất chưa được quan tâm đúng mức.

- Phần lớn doanh nghiệp của tỉnh là doanh nghiệp vừa và nhỏ, thiếu tiềm lực đầu tư về vốn và công nghệ, kinh nghiệm quản trị sản xuất và nguồn nhân lực còn hạn chế nên gặp khó khăn trong việc đổi mới công nghệ vào sản xuất kinh doanh.

- Hiện nay, tỉnh chưa có đội ngũ tư vấn, chuyên gia về lĩnh vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nên việc tạo lập và xây dựng hệ sinh thái còn gặp nhiều khó khăn; hoạt động hỗ trợ pháp lý còn hạn chế do khó khăn về nguồn kinh phí.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Kính trình Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KTN, KGVX, NCKSTT.

2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Trung